TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HNGĐ-ST.
Ngày 13-7-2017
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hoài Dinh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Kiên
2. Ông Đoàn Thế Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Xuân Son - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Kim Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 316/2017/TLST-HNGĐ ngày 22-5-2017 về việc: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Nam T, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Địa chỉ tạm trú: ấp P, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 5 năm 2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn – anh Trần Nam T trình bày:

Anh và chị N tự nguyện chung sống với nhau từ cuối năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 27/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng anh sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị N làm công nhân, thường xuyên đi làm ca đêm, sau khi tan ca thì đi chơi với bạn bè đến sáng không về nhà. Tháng 8 năm 2016 chị N yêu cầu sống ly thân để đi sống chung với người đàn ông khác. Cuối năm 2016, anh chị quay lại chung sống nhưng đến tháng 02-2017 thì chị N lại tiếp tục đi chơi với người đàn ông khác qua đêm. Vì vậy, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Anh và chị N ly thân từ tháng 6 năm 2017

đến nay, không ai có thiện chí đoàn tụ. Quá trình chung sống vợ chồng anh có 01 con chung tên Trần Lê Thảo V, sinh ngày 05/01/2012 hiện đang sống chung với chị N.

Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị N. Anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Lê Thảo V, sinh ngày 05/01/2012, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 02 tháng 6 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn – chị Lê Thị Ngọc N trình bày:

Chị thừa nhận lời trình bày của anh T về hôn nhân, thời gian chung sống, con, tài sản chung, nợ chung anh T trình bày đúng sự thật. Riêng về nguyên nhân mâu thuẫn chị cho rằng cả hai vợ chồng đều làm công nhân, thường xuyên phải tăng ca, chịu áp lực công việc nhiều, tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã. Chị N khẳng định mình không ngoại tình. Nay trước yêu cầu ly hôn của anh T, chị đồng ý ly hôn. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cho chị N được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không đặt ra giải quyết. Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Anh T và chị N tự nguyện chung sống với nhau từ cuối năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 27/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa anh T cho rằng, nguyên nhân phát sinh ra mâu thuẫn do chị N làm công nhân, thường xuyên đi làm ca đêm, sau khi tan ca thì đi chơi với bạn bè đến sáng không về nhà. Tháng 8 năm 2016 chị N yêu cầu sống ly thân để đi sống chung với người đàn ông khác. Cuối năm 2016, anh chị quay lại chung sống nhưng đến tháng 02-

2017 thì chị N lại tiếp tục đi chơi với người đàn ông khác qua đêm. Chị N thì cho rằng cả hai vợ chồng đều làm công nhân, thường xuyên phải tăng ca, chịu áp lực công việc nhiều, tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã, chị N khẳng định mình không ngoại tình như anh T trình bày. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị N đã đến mức độ trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không thể đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh chị đã ly thân nhau nhiều lần, đã cố gắng đoàn tụ nhưng không hạnh phúc. Tại phiên tòa, cả anh T và chị N đều đồng ý thuận tình ly hôn và việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, nghĩ nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T và chị N là phù hợp theo quy định tại điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Cháu Trần Lê Thảo V, hiện nay đang sống chung với chị N. Trong thời gian ly thân, chị N vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V tốt, cuộc sống của cháu đã ổn định. Hơn nữa cháu V là nữ nên để mẹ nuôi dưỡng thì sẽ đảm bảo cho sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của cháu. Vì vậy, cần giao cháu Trần Lê Thảo V, sinh ngày 05/01/2012 cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp. Do chị N không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, nên cần ghi nhận. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T chị N không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Giao cho chị N được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung không đặt ra giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[5] Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, anh T phải chịu án phí không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của anh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nam T với chị Lê Thị Ngọc N.

2. Về con chung: Giao chị N có quyền và nghĩa vụ tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên Trần Lê Thảo V, sinh ngày 05/01/2012. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh T, chị N không yêu cầu giải quyết.

4. Án phí: Anh Trần Nam T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012149 ngày 22/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

Anh T và chị N được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND T. Tây Ninh;
- VKSND H. Gò Dầu;
-THADS H. Gò Dầu;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã Cẩm Giang;
- Lưu án văn;
- Các đương sư./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Hoài Dinh